

Năm 2013□ đã t□i và ng□ mình h□i nhìn 2012 chúng ta th□i c□ng nh□ng

B□NG CH□ CÁI CHO CU□C S□NG

Cu□c s□ng không ph□i là m□t m□ l□□i c□a s□ ph□n. Cu□c s□ng chính là m□t m□i giao hoà b□t t□n gi□a m□i cá th□ đang t□n t□i. Và trong m□i giao hòa đó, nh□ng gì b□n th□ hi□n s□ nói lên b□n là ai... Hãy cùng khám phá cu□c s□ng qua b□ng ch□ cái k□ di□u, đ□ t□ tìm l□i cho mình nh□ng bài h□c quý giá mà cu□c s□ng mu□n g□i g□m đ□n b□n.

A - (Adult) - Tr□□ng thành

Khi b□n tr□□ng thành, b□n có th□ gi□i quy□t đ□□c nh□ng v□n đ□ phát sinh t□ cu□c s□ng. Và lúc này, m□i ng□□i s□ trông đ□i r□t nhi□u □ cách b□n □ng x□, nhìn nh□n và hành đ□ng. Hãy gi□ cho mình m□t nét cá tính riêng, đ□ng b□ "ng□ nghiêng" b□i nh□ng l□i nh□n xét c□a ng□□i khác. Nh□ng ch□c ch□n b□n ph□i bi□t th□ nào là phù h□p, ph□i chín ch□n trong phong thái cũng nh□ cách c□ x□ v□i ng□□i khác. Suy nghĩ và hành đ□ng chín ch□n là đ□c tính c□n có c□a m□t ng□□i tr□□ng thành.

B - (Better) - C□u ti□n

Hãy h□□ng t□i nh□ng gì t□t đ□p h□n hi□n t□i. Đ□i v□i m□t vài ng□□i thì nh□ng gì t□t nh□t v□n ch□a h□n là đ□. N□u b□n mu□n tr□ thành m□t sinh viên, m□t sinh viên xu□t s□c? Hãy c□ g□ng h□t s□c đ□ đ□t đ□□c m□c đích c□a mình. Thay đ□i cách nghĩ và hành đ□ng. N□u b□n s□ thay đ□i, b□n s□ mãi d□m chân t□i ch□. C□u ti□n s□ là "ch□t xúc tác" giúp b□n đ□t đ□□c nh□ng m□c tiêu cao h□n. Ch□ c□n b□n không đánh m□t chính mình thì s□ thay đ□i s□ không bao gi□ là x□u.

C - (Control) - Đi□u khi□n

B□n ph□i bi□t đi□u khi□n cu□c s□ng c□a mình, đ□ng đ□ cu□c s□ng đi□u khi□n b□n. T□ quy□t đ□nh, t□ hành đ□ng, t□ ch□u trách nhi□m t□t c□ m□i v□n đ□. Đ□ng s□ng m□t cách t□ nh□t, cu□c s□ng ch□ không ph□i là m□t v□ k□ch đ□□c di□n đi di□n l□i nhi□u l□n. M□i quy□t đ□nh c□a b□n,

m□t là s□ đ□a b□n đ□n g□n h□n v□i m□c tiêu, hai là đ□y b□n r□i xa nó. Do đó, hãy có m□t quy□t đ□nh đúng đ□n nh□t. Gi□ng nh□ di□n viên hài Tim Allen đã nói r□ng "N□u b□n không t□ quy□t đ□nh đ□□c cu□c s□ng c□a mình, cu□c s□ng s□ quy□t đ□nh thay b□n".

D - (Dream) - □□c m□

Dám □□c m□, k□ c□ nh□ng □□c m□ mà b□n ch□c r□ng ch□ng bao gi□ đ□t đ□□c nó. N□u b□n khát khao, tin t□□ng thì ch□c ch□n b□n s□ bi□t cách đ□ đ□t đ□□c. T□t c□ tùy thu□c □ vi□c b□n có s□n sàng đ□ th□c hi□n hay không. Đ□ng đ□ ý đ□n nh□ng l□i dèm pha c□a ng□□i khác. N□u b□n không tin r□ng nh□ng d□ đ□nh t□t đ□p c□a mình s□ thành hi□n th□c, b□n đã m□t đi m□t n□a s□c m□nh.

E - (Enthusiasm) - Nhi□t tình

Nhi□t tình, say mê - n□u b□n có đ□□c nh□ng cái đó, cu□c s□ng c□a b□n s□ thú v□ h□n r□t nhi□u. S□ nhi□t tình có s□c "lây lan" r□t nhanh, do đó, n□u đ□□c s□ng và làm vi□c trong m□t môi tr□□ng năng đ□ng, "s□c ì" c□a b□n s□ nhanh chóng b□ đánh b□t. N□u b□n không c□m th□y say mê v□i nh□ng gì b□n đang làm, hãy cân nh□c và làm nh□ng đi□u mà b□n thích h□n. Cu□c đ□i quá ng□n, và b□n s□ không đ□ th□i gian đ□ ki□m ch□ lòng nhi□t tình, say mê c□a mình v□i cu□c s□ng.

F- (Failure) - Th□t b□i

Th□t b□i trong h□c hành, trong cu□c s□ng s□ khi□n b□n bu□n phi□n, chán n□n, th□m chí buông xuôi. Nh□ng hãy nh□ r□ng th□t b□i là t□m th□i, và b□n không vi□c gì ph□i lúng túng hay lo l□ng gì v□ đi□u này c□. Có nh□ng chi□n th□ng oanh li□t nh□t l□i là k□t qu□ c□a s□ th□t b□i n□ng n□ nh□t. T□t c□ chúng ta đ□u có lúc ph□i t□ đ□u tranh gi□a vi□c buông xuôi hay c□ g□ng. N□u b□n là m□t sinh viên h□c hành sa sút, n□ n□n ng□p đ□u... Đi□u x□u h□ không ph□i là s□ th□t b□i c□a b□n mà chính là vi□c b□n không mu□n làm gì đ□ thoát ra kh□i tình tr□ng đó.

G - (Giver) - Cho

Cho đi h□nh phúc h□n nh□n v□. M□t l□i khen t□ng, tình nguy□n làm m□t vài vi□c t□t... t□t c□ đi□u đó đ□u mang đ□n cho b□n và ng□□i khác m□t c□m giác d□ ch□u và th□c s□ là r□t có ý nghĩa. Khi b□n cho ch□ đ□n gi□n là cho ch□ không mong đ□n đáp, b□n s□ nh□n đ□□c nhi□u h□n th□.

H - (Happy) - H□nh phúc

Nên t□ tìm l□y h□nh phúc cho mình t□ nh□ng đi□u đ□n gi□n trong cu□c s□ng. Công vi□c, s□ thích riêng, b□n bè, đ□ng nghi□p... T□t c□ nh□ng đi□u này đ□u □n ch□a nh□ng giá tr□ mà b□n ch□a khám phá h□t đ□□c.

Cu□c s□ng là m□t chu□i ph□c h□p, b□n không th□ tránh đ□□c nh□ng lúc chán n□n, m□t m□i, kêu ca, phàn nàn, nh□ng quan tr□ng v□n là c□m giác riêng c□a b□n. Khi b□n c□m th□y h□nh phúc, thì đ□y chính là h□nh phúc th□c s□. Đ□ng kêu ca, phàn nàn mãi v□ nh□ng gì ch□a hoàn thi□n trong cu□c s□ng, nên nh□ r□ng b□n thân b□n cũng chính là m□t v□n đ□. Hãy t□ hoàn thi□n mình và c□m nh□n h□nh phúc t□ nh□ng gì mình đang có.

I - (Invest) - Đ□u t□

Nên đ□u t□ cho t□□ng lai c□a b□n ngay t□ bây gi□. B□n ki□m đ□□c nhi□u ti□n? Nh□ng không có nghĩa là b□n "ph□i" tiêu cho b□ng h□t s□ ti□n đó. Hãy h□c các t□ phú, h□ có r□t nhi□u ti□n, nh□ng luôn mu□n đ□u t□ vào m□t lĩnh v□c nào đó đ□ làm tăng s□ ti□n □y lên h□n là ch□u "ném ti□n qua c□a s□". Đ□ng tiêu pha quá đáng, và cũng tránh lâm vào c□nh n□ n□n ch□ng ch□t. B□n có th□ đ□u t□ cho t□□ng lai b□ng nhi□u cách: h□c hành chăm ch□, c□ g□ng thăng ti□n trong ngh□ nghi□p, v.v... Làm th□ nào đó đ□ khi b□n b□□c vào t□□ng lai, b□n không c□m th□y mình quá "nghèo nàn".

J - (Joyfulness) - Ni□m vui

T□ tìm l□y ni□m vui và ý nghĩa trong t□t c□ các công vi□c b□n làm, nh□ th□ b□n s□ c□m th□y h□ng thú h□n. T□ tìm l□y ni□m vui cho mình và cho c□ ng□□i khác n□a. B□n có th□ g□i ng□□i lái

xe, th□ ký, l□ tân b□ng tên thân m□t, và h□i thăm s□c kh□e c□a h□. Sau đó hãy xem câu tr□ l□i b□n nh□n đ□□c là gì. Quan tâm đ□n ng□□i khác và t□ t□o cho mình các m□i quan h□ cá nhân, và b□n s□ c□m nh□n th□y ni□m vui l□n nh□t c□a mình.

K - (Knowlegde) - Tri th□c

Có nh□ng đi□u b□n h□c đ□□c □ tr□□ng, nh□ng cũng có nh□ng đi□u ch□ có cu□c s□ng m□i d□y đ□□c cho b□n. S□ h□c là su□t đ□i và hãy làm m□t ng□□i h□c trò chăm ch□. B□i vì khi b□n càng bi□t nhi□u, b□n s□ ng□m ra m□t đi□u r□ng mình v□n ch□a bi□t gì c□. Nh□ng cái cũ b□n đã h□c đ□□c, nh□ng cái m□i b□n ch□a hi□u? T□t c□ v□n còn ti□m □n trong cu□c s□ng. S□ "h□c" và s□ "bi□t" là mênh mông vô cùng trong cu□c đ□i này. Hãy tích lũy ki□n th□c cho mình, và hãy h□c thêm nh□ng đi□u m□i trong t□t c□ các c□ h□i b□n có đ□□c.

L - (Listen) - L□ng nghe

Nói m□t và l□ng nghe g□p đôi. B□n ph□i t□ bi□t cân đ□i đi□u này. L□ng nghe theo đúng nghĩa c□a nó ch□ không ph□i l□ng nghe m□t cách h□i h□t. B□n s□ hi□u thêm nhi□u đi□u và ng□m nghĩ đ□□c nhi□u đi□u t□ vi□c bi□t l□ng nghe m□t cách hi□u qu□.

M - (Mistake) - L□i l□m

Đ□ng s□ hãi n□u b□n l□ gây ra m□t l□i l□m nào đó. Hãy t□ đ□ng viên mình r□ng đó chính là cách đ□ b□n h□c h□i và rút kinh nghi□m. Đ□ng đ□ nh□ng l□i l□m đó đánh g□c b□n. Có th□ b□n s□ r□t bu□n và day d□t, v□y thì đ□ng c□ gi□u di□m, hãy tìm cách gi□i t□a và c□ h□c thêm nh□ng đi□u m□i t□ cái đã cũ. Và c□ g□ng đ□ng bao gi□ l□p l□i nh□ng sai l□m t□□ng t□.

N - (No) - "Không"

Hãy bi□t nói "không" đúng lúc. Nói "không" v□i cu□c s□ng quá buông th□, nói "không" v□i nh□ng cách c□ x□ khi□m nhã, nói "không" v□i nh□ng thói quen x□u, v□i nh□ng ng□□i x□u mà b□n g□p.

Nói "không" đúng lúc và đúng cách s□ là cái rào ch□n t□t nh□t b□o v□ b□n không b□ sa ngã và cám d□.

O - (Opportunity) - C□ h□i

C□ h□i nhi□u khi gõ c□a r□t nhanh và r□t kh□. N□u b□n chú ý l□ng nghe, b□n s□ bi□t đ□□c khi nào thì nó đ□n. Đ□ tâm đ□n nh□ng th□ di□n ra xung quanh b□n, và hãy bi□t ch□p nh□n r□i ro, m□o hi□m đ□ n□m b□t l□y nh□ng c□ h□i. S□ ph□n c□a b□n n□m trong tay b□n.

P - (Patience) - Kiên trì

Thành Rome không th□ xây trong m□t ngày, và s□ nghi□p c□a b□n cũng v□y. T□t c□ m□i ng□□i đ□u b□t đ□u b□ng m□t cách nào đó và t□t c□ m□i th□ đ□u c□n có th□i gian. M□c dù có th□ s□ r□t khó khăn đ□ hi□u m□t v□n đ□ ngay l□p t□c, nh□ng n□u b□n đ□ say mê, kiên nh□n đ□ h□c h□i và quy□t tâm làm đi□u đó, b□n s□ làm đ□□c. Ch□ "Nh□n" đúng là r□t khó h□c, nh□ng m□i thành công đ□u c□n có nó.

Q - (Quality) - Ph□m ch□t bên trong

Hãy t□ rõ năng l□c c□a mình trong t□t c□ nh□ng vi□c mà b□n làm. Thi□t l□p nh□ng m□i quan h□ nghiêm túc, làm vi□c hi□u qu□, suy nghĩ chín ch□n, gi□ gìn s□c kh□e... Nên nh□ r□ng, bao gi□ giá tr□ bên trong cũng b□n v□ng h□n dáng v□ bên ngoài. Giá tr□ cu□c s□ng là □ nh□ng ph□m ch□t bên trong, là đ□□c đánh giá □ tính hi□u qu□ ch□ không ph□i □ vi□c tính t□ lúc sinh ra đ□n gi□ b□n đã làm đ□□c bao nhiêu vi□c.

R - (Reputation) - Thanh danh

Dù là ti□ng t□t hay ti□ng x□u cũng s□ đ□□c "l□u gi□". B□n bè, ng□□i quen... s□ có □nh h□□ng r□t l□n đ□n s□ hình thành tính cách c□a b□n. V□y nên, b□n ph□i bi□t ch□n b□n mà ch□i, ch□n m□t g□i vàng. Ti□ng lành đ□n xa, ti□ng d□ càng đ□n xa h□n. Thanh danh là cái s□ theo b□n đ□n su□t

đ□i, do đó hãy bi□t cách"chăm sóc" và "nuôi d□□ng" nó.

S - (Success) - Thành công

Thành công không ph□i là cân đo đong đ□m s□ ti□n b□n ki□m đ□□c hay s□ l□□ng tài s□n mà b□n có. Thành công chính là khi b□n bi□t v□□t qua chính mình, là khi b□n bi□t t□ đi□u khi□n cu□c s□ng theo h□□ng tích c□c h□n. N□u b□n so sánh mình v□i ng□□i khác, b□n s□ r□i vào tình tr□ng b□ t□c. Thay vào đó hãy tìm cách "ch□y đua" v□i nh□ng m□c tiêu c□ th□ mà b□n đã đ□t ra. Hãy tin r□ng b□n có đ□ khao khát và b□n có đ□ nh□ng t□ ch□t đ□ có th□ tr□ thành m□t ng□□i thành công.

T - (Thankful) - Bi□t □n

Hãy bi□t □n nh□ng gì cu□c s□ng mang l□i cho b□n và trân tr□ng nh□ng gì mình đang có. N□u b□n ch□a có m□t công vi□c và đ□a v□ cao? Đ□ng l□y đi□u đó làm x□u h□, hãy t□ nh□ r□ng so v□i nh□ng ng□□i th□t nghi□p mình còn may m□n h□n nhi□u, r□ng không có công vi□c nào là th□p kém n□u đó là công vi□c h□p pháp. Bi□t đánh giá đúng nh□ng c□ h□i trong công vi□c cũng nh□ nh□ng th□ giúp b□n s□ng t□t h□n. Hãy cám □n s□c kh□e c□a b□n, gia đình b□n và t□t c□ nh□ng ng□□i t□t mà b□n may m□n đ□□c g□p.

U - (Understanding people) - Th□u hi□u

C□ g□ng hi□u ng□□i khác nhi□u h□n. Luôn nh□ □n nh□ng ng□□i đã giúp đ□ b□n và c□ g□ng đ□ giúp đ□ ng□□i khác. Đ□i x□ v□i nh□ng ng□□i xung quanh b□ng s□ kính tr□ng b□t ch□p đ□a v□ và thân th□ c□a h□. Khi b□n chín ch□n, b□n s□ nh□n th□c đ□□c r□ng, hi□u ng□□i khác t□c là hi□u thêm nhi□u đi□u v□ b□n thân mình.

V - (Values) - Giá tr□

Nh□n ra giá tr□ c□a b□n thân và ph□i xác đ□nh đ□□c cái gì là quan tr□ng nh□t đ□i v□i mình.

Đ□ng bao gi□ buông xuôi v□i nh□ng th□ mà b□n bi□t r□ng nó có ý nghĩa quan tr□ng đ□i v□i b□n thân b□n. Hãy gi□ v□ng l□p tr□□ng và quan đi□m c□a mình, tin t□□ng vào s□ l□a ch□n c□a mình. N□u b□n không có l□p tr□□ng c□a riêng mình, b□n s□ b□ r□i vào m□t m□ h□n đ□n và không tìm đ□□c l□i ra.

W - (Willing) - S□n sàng

N□u b□n m□i đi làm, hãy s□n sàng đ□n s□m và v□ mu□n, b□ thói quen đi ra ngoài ăn tr□a ho□c mua s□m đ□ không phí ph□m th□i gian và làm vi□c t□t h□n. Hãy s□n sàng làm t□ nh□ng cái c□ b□n nh□t, đ□ng ng□i kh□, công lao c□a b□n s□ đ□□c đ□n đáp x□ng đáng.

X - ("X" traordinary) - B□t ng□

Có m□t vài đi□u x□y ra mà không c□n có lý do cũng nh□ không th□ nào gi□i thích đ□□c. Nhi□u lúc b□n nghĩ mình đã n□m ch□c trong tay chi□n th□ng, nh□ng khi có m□t vài đi□u b□t ng□ x□y ra b□n s□ hi□u r□ng không có gì là ch□c ch□n c□. Đ□ng có tr□ thành m□t ng□□i t□ mãn, r□ng b□n không bao gi□ sai. B□n không th□ đ□t đ□□c đi□u đó, t□t c□ m□i th□ đ□u ch□ là t□□ng đ□i. Hãy s□ng cu□c s□ng c□a mình, m□ gi□c m□ c□a riêng mình, nh□ng đ□ng bao gi□ nghĩ r□ng s□c kh□e, gia đình, công vi□c... s□ luôn luôn gi□ng nh□ b□n hình dung, không có gì thay đ□i.

Y - (You) - B□n thân b□n

B□n hãy bi□t t□ hài lòng v□i mình □ m□t m□c đ□ có th□. Đ□ng có chú ý đ□n nh□ng ng□□i h□n mình đ□ so sánh và d□n v□t. Đó không ph□i là c□u ti□n, đó là so sánh và ganh t□. Hãy giúp đ□ nh□ng ng□□i kém may m□n h□n. Vui m□ng vì nh□ng gì b□n đã làm đ□□c, và c□ g□ng v□i nh□ng gì b□n ch□a làm đ□□c. H□i h□n và d□n v□t ch□ng đ□□c ích l□i gì. Nên nghĩ r□ng, m□t t□□ng lai t□t đ□p đang ch□ đón b□n □ phía tr□□c.

Z - (Zoom) - Bi□n □□c m□ thành hi□n th□c

B□n đã s□n sàng, b□n đã kiên quy□t, b□n đã bi□t cách m□ r□ng con đ□□ng mà b□n đã ch□n t□ tr□□c, b□n đã c□m th□y hài lòng v□ s□ l□a ch□n c□a mình? V□y thì đ□y là lúc b□n đ□ năng l□□ng và đi□u ki□n đ□ "c□t cánh", đ□ hoàn thành nh□ng d□ đ□nh và □□c m□ c□a mình.

Đinh Th□ Thu H□i